**TCVN** TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

# TCVN 13192:2020
# ASTM E 202-18

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN
KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

# ETYLEN GLYCOL VÀ PROPYLEN GLYCOL – PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH

***Standard test method for analysis of ethylene glycols and propylene glycols***

**HÀ NỘI – 2020**

## Lời nói đầu

**TCVN 13192:2020** được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM E 202-18 *Standard test method for analysis of ethylene glycols and propylene glycols* với sự cho phép của ASTM quốc tế, 100 Barr Harbor Drive, West Conshohocken, PA 19428, USA. Tiêu chuẩn ASTM E 202-18 thuộc bản quyền của ASTM quốc tế.

**TCVN 13192:2020** do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC47 *Hóa học* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

## Lời giới thiệu

TCVN 13192:2020 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM E 202–18, có những thay đổi về biên tập cho phép như sau:

| ASTM E 202–18 | TCVN 13192:2020 | ASTM E 202–18 | TCVN 13192:2020 |
|---|---|---|---|
| Phụ lục X1 (tham khảo) | Phụ lục A (tham khảo) | X2.8 | B.8 |
| X1.1 | A.1.1 | X2.8.1 | B.8.1 |
| Bảng X1.1 | Bảng A.1 | X2.8.2 | B.8.2 |
| Phụ lục X2 (tham khảo) | Phụ lục B (tham khảo) | X2.8.2.1 | B.8.2.1 |
| X2.1 | B.1 | X2.8.2.2 | B.8.2.2 |
| X2.1.1 | B.1.1 | X2.8.2.3 | B.8.2.3 |
| X2.2 | B.2 | X2.8.2.4 | B.8.2.4 |
| X2.2.1 | B.2.1 | X2.8.3 | B.8.3 |
| X2.3 | B.3 | X2.8.3.1 | B.8.3.1 |
| X2.3.1 | B.3.1 | X2.9 | B.9 |
| X2.4 | B.4 | X2.9.1 | B.9.1 |
| X2.4.1 | B.4.1 | X2.9.1.1 | B.9.1.1 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.1 | X2.9.1.2 | B.9.1.2 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.2 | X2.9.2 | B.9.2 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.3 | X2.9.2.1 | B.9.2.1 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.4 | X2.10 | B.10 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.5 | X2.10.1 | B.10.1 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.6 | X2.11 | B.11 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.7 | X2.11.1 | B.11.1 |
| X2.4.1.1 | B.4.1.8 | X2.11.1.1 | B.11.1.1 |
| X2.5 | B.5 | X2.11.1.2 | B.11.1.2 |
| X2.5.1 | B.5.1 | X2.11.1.3 | B.11.1.3 |
| X2.5.2 | B.5.2 | X2.11.2 | B.11.2 |
| X2.5.3 | B.5.3 | X2.12 | B.12 |
| X2.5.4 | B.5.4 | X2.12.1 | B.12.1 |
| X2.5.5 | B.5.5 | X2.12.1.1 | B.12.1.1 |
| X2.6 | B.6 | X2.12.1.2 | B.12.1.2 |
| X2.6.1 | B.6.1 | X2.12.1.3 | B.12.1.3 |
| X2.6.2 | B.6.2 | X2.12.1.4 | B.12.1.4 |
| X2.6.3 | B.6.3 | Bảng X2.2 | Bảng B.2 |
| X2.7 | B.7 | Bảng X2.2 | Bảng B.3 |
| X2.7.1 | B.7.1 | Bảng X2.2 | Bảng B.4 |
| X2.7.2 | B.7.2 | Hình X2.1 | Hình B.1 |
| X2.7.2.1 | B.7.2.1 | Hình X2.2 | Hình B.2 |
| X2.7.2.2 | B.7.2.2 | Hình X2.3 | Hình B.3 |
| X2.7.2.3 | B.7.2.3 | Hình X2.4 | Hình B.4 |
| X2.7.3 | B.7.3 | Hình X2.5 | Hình B.5 |
| X2.7.3.1 | B.7.3.1 | | |
| X2.7.3.2 | B.7.3.2 | | |
| X2.7.3.3 | B.7.3.3 | | |

# Etylen glycol và propylen glycol – Phương pháp phân tích

*Standard test method for analysis of ethylene glycols and propylene glycols*

## 1 Phạm vi áp dụng

**1.1** Tiêu chuẩn này quy định phương pháp phân tích hóa lý đối với của etylen glycol, dietylen glycol, trietylen glycol, propylen glycol và dipropylen glycol các cấp thông dụng.

**1.2** Xem Bản dữ liệu an toàn vật liệu (MSDS) đối với thông tin liên quan đến độ độc, quy trình sơ cứu và các biện pháp phòng ngừa.

**1.3** Khi sử dụng tiêu chuẩn này để xác định sự phù hợp của các kết quả thử nghiệm nhằm áp dụng cho quy định kỹ thuật, các kết quả phải được làm tròn phù hợp với phương pháp làm tròn của ASTM E 29.

**1.4** Các giá trị dùng đơn vị SI là các giá trị tiêu chuẩn. Các đơn vị ghi trong ngoặc đơn dùng để tham khảo. Chỉ sử dụng đơn vị đo foot-pound khi mô tả thiết bị, dụng cụ.

**1.5** Tiêu chuẩn này không đề cập đến tất cả các vấn đề liên quan đến an toàn khi sử dụng. Người sử dụng tiêu chuẩn này có trách nhiệm thiết lập các nguyên tắc về an toàn và bảo vệ sức khoẻ cũng như khả năng áp dụng phù hợp với các giới hạn quy định trước khi đưa vào sử dụng.

**1.6** Tiêu chuẩn này được xây dựng theo các nguyên tắc tiêu chuẩn hóa đã được quốc tế công nhận.

CHÚ THÍCH: Các nguyên tắc tiêu chuẩn hoá được lập trong *Quy định về các nguyên tắc xây dựng tiêu chuẩn quốc tế, các hướng dẫn và khuyến nghị* được ban hành bởi Ủy ban về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của Tổ chức Thương mại Thế giới.

## 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là cần thiết để áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 2117 (ASTM D 1193) *Nước thuốc thử – Yêu cầu kỹ thuật*